

ĐẠI-ĐẠO TAM-KỶ PHỔ-ĐỒ  
TỨ THẬP CUỖNIÊN  
TÒA THÁNH TÂY NINH



# THÔNG-TIN

CƠ-QUAN PHÁT-THANH PHỔ-THÔNG GIÁO-LÝ.



TRONG SỐ NÀY :

# 107

PHÁT-HÀNH NGÀY :

10 TH. 8 GIÁP-DẦN  
(DL, 25-9-1974).

✧ ĐỨC HỘ-PHÁP THUYẾT-ĐẠO VỀ :

- "LỄ HỘI-YÊN ĐIỀU-TRÌ"  
tại Cửu-Long-Đài, hồi 4 giờ ngày  
Rằm tháng 8 Mậu-Tý ( 1943 ).

và - "LỄ TRUNG-THU"  
tại Đền-Thánh, đêm Rằm tháng 8 MT.

✧ TIÊU-SỬ VICTOR HUGO (tt)

✧ VƯỜN HOA ĐẠI-ĐẠO ...

✧ T I N - T Ứ C .

┌───────────┐  
│ K Í N H B I Ế U │  
└───────────┘

M/1 Ở I quý độc-giả cùng chư tín-hữu bốn-phương  
nhớ đón nghe tiếng nói của HỘI-THÁNH ĐẠI-ĐẠO TAM-KỶ PHỔ-ĐỒ TÒA -  
THÁNH TÂY-NINH phát-thanh mỗi tuần một lần vào chiều thứ Tư từ  
18 giờ 30 đến 19 giờ trên làn sóng-điện thường-lệ, thuộc hệ-thống  
A Đài Sài-Gòn ./-

# PHẬT GIÁO - PHẬT GIÁO

TẠI CỬU-LONG-ĐÀI, HỒI 4 GIỜ NGÀY Rằm THÁNG 8 MẬU-TÝ (1948)

## LỄ HỘI-YÊN DIÊU-TRÌ

Cũng như mọi năm, chúng ta làm lễ Đức PHẬT-MẪU DIÊU-TRÌ tưởng khi cả thầy trong Đạo ngộ thấy Bàn-Đạo mặc tiêu-phục đứng trước Cửu-Long-Đài đều lấy làm lạ.

Thưa cùng cả thầy các bạn đồng-sanh, trước mặt PHẬT-MẪU, Bàn-Đạo thường nói: Người chỉ biết con cái của Người mà thôi, k không phân đẳng-cấp chẳng luận sang hèn.

Thưa cùng các bạn nam nữ, chúng ta ở giữa trường đời này, chịu thống-khổ tâm-hồn mọi nơi, nhà Phật gọi cảnh trần này là khổ-hải. Chúng ta ngộ thấy hiện-tượng trước mắt nhiều lẽ bất công, kiếp sống chúng ta sanh ra trong xã-hội nhơn-quần này, ta thấy cái tương-quan nó làm cho chúng ta nhiều nỗi khổ-não, buồn thảm hơn là ngày vui của hạnh-phúc. Bàn-Đạo cũng như thấy các bạn thấy lẽ bất-công, tinh-thần ta chịu thống-khổ nhau như nào phân-biệt sang hèn đẳng-cấp. Chúng ta đã thấy trường đời tranh-đấu nhau, sang hiệp hèn, giàu hiệp nghèo, mạnh hiệp yếu, trí h hiệp ngu, đã quên hết tình bạn đồng sanh, tức nhiên chúng ta đã đứng giữa trần hoạn này, chịu khổ như nhau, ta thường hỏi: Chúng ta có phương gì tìm mưu-chước đặng an-ủi tâm-hồn ta chẳng? Dầu cho mảnh hình-thể cũng thế, mà tâm-hồn cũng thế, chúng ta quá chịu thống-khổ rồi. Ta tìm phương an-ủi tâm-hồn, ta không thể tìm được nơi bạn đồng-sanh, chúng ta phải tìm một nơi an-ủi Thiêng-liêng cho tâm-hồn chúng ta chẳng? Chỉ khác hơn là chúng-ta về trong lòng của bà mẹ sinh-sản thi-hải và chơn-thần chúng-ta.

Các bạn có biết PHẬT-MẪU là ai? Ngài dùng bảy nguồn-khí tạo chơn-thần ta, tức nhiên tạo phách ta. Nhà Phật gọi là thất-phách. Kỳ thất khí-phách ấy làm chơn-thần, tức là nhĩ xác-thần chúng ta, khi chúng ta bỏ xác trần, xác Thiêng-liêng ấy vẫn còn tồn-tại. Hình-hải thay đổi dặng, văn-hóa của ta mỗi kiếp mỗi tăng thêm, nhà Phật có nói: nó có thể tấn-tối hoặc trở lại hay đứng chùng mà thôi, Mỗi linh-hồn đều mơ-ước tấn-tối mãi, tới đạt địa-vị Thần, Thánh, Tiên, Phật. Nếu ngày nào ta tấn-thiện, tận-mỹ và linh-hồn ta có thể đạt-vị dặng thì Phật-Mẫu đủ quyền-nh

năng binh-vực con cái của Người nơi cõi Hư-linh vậy.

Ấy vậy chúng ta có thể gởi tâm-hồn dầu ở mặt thế, khi chúng ta quá-vãng trở về nơi ấy, chúng ta chỉ sống đặng làm phận sự làm người, mà làm người chẳng phải dễ nữa. Nhưng chúng ta b biết quyền-năng vô-hình định hồn cao-cả, có thể cầm mực-thước công-bình không hề sai chạy được là Đại-Tử-Phụ.

Bây giờ chúng ta thông-khở tâm-hồn, ta tìm nơi đâu an-ùi? không có nơi nào khác hơn là chúng ta về cùng bà Mẹ Thiêng-liêng chúng ta.

Thưa cùng các bạn đồng-sanh, sang hèn, giàu có thế - nào cũng mặc. Người chỉ biết con cái của Người mà thôi. Dầu cho van-vật, hệ đồng-sanh với một bà Mẹ Thiêng-liêng vẫn được coi đồng một mực. Bởi vì tình thương của bà Mẹ chẳng có thế gì ph phân-biệt thương ghét, trọng khinh. Ấy vậy Đức Phật-Mẫu là một đấng đem công-bình tâm-lý an-ùi con cái của Người. Người nói : những điều bất-công trước mắt con, vẫn là kiếp sanh ngàn-ngủi mà thôi. Mà chỉ trước mắt Mẹ mới đủ quyền đem sự công-chánh k khi họ bị áp-bức. Duy có Mẹ giữ tâm công-chánh vì lòng Mẹ thương yêu mà thôi.

Ấy vậy, một đấng gieo mảnh tâm-lý nhơn-sanh lấy luật thương yêu làm căn-bản. Nếu thẳng cổ bạn đồng-sanh biết thương yêu con cái của Người vậy, thì những điều bất-công trước mắt chúng ta, và chúng ta biết lòng thương yêu vô-tân đối với các chủng-tộc, các sanh-mạng của con cái Người ấy là chúng ta trọn đạo. Sức hợp tinh-thần tự an-ùi lấy để được an-vui, chịu cho đ đoạt khổ, rồi chúng ta chia khổ với nhơn-loại, cầm quyền t h ề tài-tình để rải truyền thêm ra nữa, cho cả thầy chúng tộc biết thương yêu nhau như một nơi giống. Đem tình thương yêu ấy gieo truyền khắp dân-tộc trên mặt địa-cầu này, tôi tưởng sự bất-công chúng ta ngó thấy giữa xã-hội nhơn-quần này tự nhiên sẽ tiêu-diệt, ấy là tinh-thần diệt trừ hung-ác bạo-tàn của đời đó vậy./-

---

NGÀY Rằm Tháng Tám,

ĐẠI-LỄ HỘI-YẾN ĐIỀU-TRÌ-CUNG

ĐỨC MẸ BAN AN LÀNH CHO TOÀN CON CÁI .....

---

# ĐỨC CHỈ-TÔN (PHẬT-ĐẠO)

THUYẾT-ĐẠO TẠI ĐỀN-THÁNH, ĐÊM Rằm THÁNG 8 NAM MẬU-TÝ (1948).

## TRUNG - THU

Kỳ này chúng ta đình bộ trên con đường dục-tân của chúng ta, là con đường Thiêng-liêng Hằng-sống tại Cửu-Thiên Khai hóa, kỳ tối Bàn-Đạo giảng tiếp.

Nhơn dịp ngày nay nhằm lễ Trung-Thu tức là lễ HỘI-YÊN ĐIỀU-TRỊ-CUNG là một cuộc lễ trọng-yếu trong nền tôn-giáo của Đức CHỈ-TÔN, Bàn-Đạo lấy triết-lý vì cớ nào ngày nay Đức PHẬT-MẬU đến cùng chúng ta. Trong triết-lý ấy do nguyên-nhân của nó là phép an-ninh trật-tự đối với cơ Tạo-đoan Càn-khôn vũ-trụ.

Phải chăng chúng ta thường muốn định khảo-cửu một triết lý chi thật cao-siêu, chúng ta có một phương-pháp hay ho hơn hết là chúng ta tìm từ cái nhỏ thâu-đáo đến cái lớn.

Trong phép an-ninh trật-tự đối với Tạo-đoan Càn-khôn vũ-trụ không ngoài khuôn khổ gia-đình, chúng ta quan-sát hình tượng phép an-ninh trật-tự đối với cơ tạo-đoan trong gia-đình thế nào thì cơ tạo-đoan Càn-khôn vũ-trụ cũng ở trong khuôn-khố ấy mà thôi.

Chúng ta ngày nay thấy gì? Chúng ta ngó thấy cha mẹ c chúng ta trước hết sanh ta ra, chẳng phải một mình chúng ta, t thấy xung-quanh hoặc anh em đồng sanh hay là anh em trong thân tộc của chúng ta. Trong buổi sơ-sanh, chúng ta còn niên-thiếu, còn ngu khờ, chúng ta chưa biết an-ninh trật-tự. Chúng ta quan sát đầu anh em một nhà, đứa út còn bú chưa biết tôn sùng anh cả thế nào, nó chỉ biết mày tao, mi tớ với nhau mà thôi. Kỳ dư ch chúng ta biết chút đỉnh khôn-ngoa, chúng ta biết lễ phép. Cha mẹ mới khởi sự dạy: Mày là anh thứ mấy, mày là chị thứ mấy, mày thứ mấy trong gia-đình. Sắp đặt có trật-tự, thượng hạ phân-minh. Nói cho cùng nữa nếu an-ninh trật-tự không có trong gia-đình th thượng-hạ bất-phân, tôi tưởng trong gia-pháp loạn-hàng thất-thứ thì không thế nào bảo-trọng nhau được. Nhờ khuôn-viên của Tông-đường để lại phải có trật-tự an-ninh ấy sản-xuất khi chúng ta đã đạt khôn-ngoa, bằng chẳng vậy thì một gia-đình vĩ-dại hay một Quốc-gia nào không được quyết-định an-ninh thì có tạo nghiệp bao nhiêu cũng nghiêng đổ mà thôi.

Vì cố chúng ta ngỡ thấy nhơn-loại đạt đến địa-vị này là tinh-thần đã đi đến một địa-điểm quá cao rồi, họ thường tưởng cố trật-tự an-ninh, nhưng đương nhiên bây giờ toàn thể các sắc dân trong hoàn-cầu không còn quyền-năng nào nắm giữ tư-tướng họ được nữa, họ tưởng họ chắc làm vậy được không? Họ chẳng qua khuôn-vi viên luật-pháp bao giờ. Dầu cho họ có muốn nghiêng đổ thế nào thì các quốc-gia có quyền vi-chủ định-đoạt chẳng hề khi nào hủy diệt nó đặng. Họ đem các lý-thuyết tra vào là đã-đảo giai-cấp đủ thứ hết, tranh nhau đồng sống. Bao nhiêu tấn tuồng ấy vẫn chưa ra khỏi khuôn-luật an-ninh trật-tự.

Hỏi cả một nước cường liệt đứng ra đề-xướng tiêu-hủy giai-cấp, nước ấy có an-ninh trật-tự chăng? Không mà, không có an-ninh trật-tự thì tức nhiên không có chánh-quyền nắm trong tay nghĩa là không có nền chánh-trị.

Chúng ta thấy họ không thể gì đánh đổ được, bởi họ đánh đổ Chánh-phủ bao nhiêu thì trong nước lại càng loạn-lạc và tiêu diệt với nhau mà thôi. Chúng ta ngỡ thấy cái nhỏ, chúng ta tưởng tượng cái lớn là Càn-khôn vũ-trụ. Về mặt tinh-thần cũng vậy, kh khuôn-luật an-ninh trật-tự vẫn phải được tôn-trọng. Nếu khuôn-luật ấy bị đã-đảo, tiêu-hủy thì địa-cầu này đụng với địa-cầu kia, mặt trời này đụng với mặt trời kia, thì cả Càn-khôn vũ-trụ này hư-hoại hết.

Hình-thể trên mặt thế-gian, nếu không có trật-tự an-ninh, nếu có loài khỉ nào tương-đương với loài người thì dám chắc loài người chưa thắng được. Đối với một sắc dân nào còn lạc-hậu thì không khi nào định quyền-năng được, để tự trong tâm lý họ biến ra mà thôi, họ phân-đấu tương-tàn tiêu-diệt với nhau mà chớ. Đó là về hình-thể.

Chúng ta thấy Đức CHỈ-TÔN đến, trước hết Ngài mở ra cơ bút dạy bằng Thánh-giáo, khi Ngài chưa đến thì đã có PHẬT-MẬU đến với chúng ta lập thành khuôn-khổ một mực, dầu cho cơ-quan nào "dĩ tiểu vi đại" cũng vậy. Bà mẹ phạm chúng ta sản-xuất n nuôi dưỡng ta thế nào thì PHẬT-MẬU cũng thế ấy, bà mẹ chẳng bao giờ muốn đứa con kia xưng mình có quyền định cho mẹ và người mẹ cũng không muốn một ông cha nào mà buộc con mình phải chiều lòng theo như ý ông buộc phải có. Nhiều khi chúng ta thấy một đứa con trong gia-đình kia, nếu người anh cả vinh-quang phú-quí, quyền tước cao sang về tới nhà lại hiệp đáp đàn em buộc phải

tôn-sùng, thì bà mẹ chẳng hề vui lòng bao giờ. Bà cũng chỉ biết đó là một đứa con của bà mà thôi, ngoài ra bà không biết gì khác hơn nữa.

Buộc trong gia-đình có đẳng-cấp, có lớn, có nhỏ, mà thôi, chỗ bà chẳng hề khi nào chịu cho ai áp-bức con cái.

Trong cửa Đạo CAO-ĐÀI có hai Đền thờ: Một đền thờ, ta ngỡ thấy trật-tự hàng ngũ, bởi từ nguyên-căn tâm-hồn của chơn-linh chúng ta đều có trong hàng-phẩm Cửu-Thiên Khai-hóa cả. Quý phái như thế! Còn một đền thờ nữa, thờ PHẬT-MÃU tức là bà mẹ của chúng ta, thì cái quý-phái của chúng ta không còn giá-trị gì nữa. Đền PHẬT-MÃU không muốn cả Chức-sắc Thiên-phong đi đến đền thờ của Người và Người nhứt-định không chịu điều ấy, vậy phẩm tước và giai-cấp đối với PHẬT-MÃU không có giá-trị, vì PHẬT-MÃU không muốn đứa nào áp bức đứa nào cả, hành-tàng như vậy bị tiêu-diệt.

Đó là khuôn-khố bình-đẳng của Cộng-sản, thiên-hạ muốn bắt buộc Cộng-sản mà cộng-sản nào được như nơi cửa Đạo CAO-ĐÀI. Trong cửa Đạo CAO-ĐÀI khác hơn là các cơ-quan tương-đương với nhau mà ta thấy, dù ai muốn tìm con đường đi nào, trong cửa Đạo CAO-ĐÀI này đều có, chúng ta duy biết tuyên chọn quyết-định con đường phải đi mãi thôi.

Con đường sanh-sống của chúng ta không bờ bến, không gì ngăn-cản về tinh-thần hoặc tự-do của nó được. Trên đũa Thiêng liêng cần-khôn thế-giới thế nào thì con đường tinh-thần của con người cũng thế ấy, không thể nằm đi cho cùng tận./-

Hai bài Thuyết-đạo của Đức HỘ-PHÁP về "LỄ HỘI-YẾN ĐIỀU-TRÌ" và "LỄ TRUNG-THU" đăng trong số Thông-tin 107 này, trích trong quyển "LỜI THUYẾT-ĐẠO của ĐỨC HỘ-PHÁP năm MẬU-TÝ (1948)" quyển NHI, in lần thứ nhứt năm Quý-sửu (1973) do Ban Đạo-sử ấn-hành, được HỘI-TRẦNH kiểm-đuyệt số 102/KD ngày 12/10/1970.

II OÀN ĐẠO GHI AN CHƯ CHỨC-SẮC TIỀN-BỐI HỮU CÔNG VỚI  
NỀN ĐẠO ĐẠO TAM-KỶ PHỔ-ĐỘ .....

Và năm sau đúng vào ngày 16 tháng 11 năm 1800 đưa con thứ hai ra đời tại Nancy và được đặt tên là EUGÈNE HUGO.

Vào ngày 26 tháng 2 năm 1802, hai ông bà lại hạ-sanh thêm một người con thứ ba đặt tên là VICTOR MARIE HUGO Besançon trên tầng lầu một của một ngôi nhà cũ-kỹ cất từ thế-kỷ thứ 17 mang số 140. VICTOR HUGO đây tức là Đức NGUYỆT-TÂM CHƠN-NHƠN chuyên-kiếp.

Năm 1803-1804, thân-sinh ra Ngài được vinh-thắng Thiểu Tá và đổi ra làm việc ở Bastia (Corse) đảo Elbe. Anh em của Ngài cũng theo cha mẹ ở tại đây.

Từ năm 1804 đến năm 1807 anh em Ngài cùng mẹ về cư-trú ở Ba-lê, đường Clichy. Nhưng đến cuối tháng chạp, anh em Ngài lại cùng bà mẹ khởi-hành qua Ý-Đại-Lợi.

Đầu năm 1808, cả gia-đình cư-ngụ tại kinh-thành Naples và du-ngoạn ở AVELLINO, nơi mà thân-sinh ra Ngài tức là Đại-Tá HUGO vừa được vinh-thắng, làm toàn-quyền.

Ở với cha được 7 tháng, đến tháng 7/1808 thân-sinh của Ngài được triệu-hồi từ Ý-Đại-Lợi về Tây-Ban-Nha, hầu-cận vua JOSEPH. Do đó, đến ngày 22 tháng 12 năm 1808 mẹ của Ngài phải dẫn mấy anh em Ngài rời khỏi kinh-thành Naples để trở về Ba-lê.

Đến Ba-lê vào tháng 2 năm 1809, mấy mẹ con Ngài ở tại đường Saint-Jacques. Vào khoảng tháng 4 tháng 5, lại dọn về ở đồng: Feuillantines, nơi các tu-sĩ ở. Tại đây, Ngài bắt đầu sự học-văn với Đức Cha LARIVIÈRE.

Vì cha Ngài tòng-sự tại Tây-Ban-Nha và đang cai-quản các tỉnh như AVILA và SÉGOVIE, cho nên mẹ Ngài và các anh em Ngài giã từ Feuillantines khởi-hành sang Tây-Ban-Nha vào ngày 15 tháng 3 năm 1811. Cả gia-đình cư-ngụ ở Madrid, trong đ ề n MASSERANO. Nơi đây, EUGÈNE HUGO và VICTOR HUGO được theo học nơi trường trung-học dành cho hạng quý-phái.

Đến tháng 3 năm 1812, từ Tây-Ban-Nha Ngài được đưa trở về Ba-lê và học lại ở Feuillantines. Dầu học ở trường nào, Ngài cũng là một học-sinh chăm-chỉ, thông-minh xuất-chúng, nổi-danh là thần-đồng.

Ngày 31 tháng 12 năm 1813, Ngài lại được dời về cư-  
ngụ ở số 2 đường Vieilles Thuilleries. Nhà này sau đổi số lại  
là số 44 và đường Vieilles Thuilleries cũng được đổi tên lại  
là Cherche-Midi.

Trong 4 năm kế tiếp tức là từ tháng 10 năm 1814 đến  
tháng 8 năm 1818, anh em Ngài được cho học nội-trú ở trường  
DECOTTE và CORDIER (ở gần Saint-Germain-des-Prés). Học tại đây  
4 năm, nhưng 2 năm sau cùng, Ngài theo đuổi các lớp Toán và T  
Triết-học. Ngoài trường nói trên, Ngài còn học thêm ở trường  
LOUIS-LE-GRAND nữa.

Mặc dầu còn đi học nhưng lúc nào Ngài cũng là một h  
hoc-sinh nổi-danh trên địa-hạt văn-chương. Bằng chứng cụ-thể  
và hùng-hồn nhất là tác-phẩm nổi tiếng đầu tiên của Ngài được  
dân-chúng Pháp ca ngợi năm 1816-1817 là vở bi-kịch bằng thơ  
tựa đề là: IRTAMÈNE. Mới trên 10 tuổi mà danh Ngài đã sáng chói  
và được mọi người mến chuộng, ca-tụng.

Thời-đại này là thời-đại mà nước Pháp sản-xuất được n  
nhiều thi văn hào vang-danh quốc-tế. Thấy người rồi nghĩ đến  
mình nên ngày 10 tháng 7 năm 1816, Ngài đã ghi-chú vào một tập  
thơ của Ngài một câu như sau: "TÔI MUỐN ĐƯỢC NHƯ VAN-HÀO CHA-  
TEAUBRIAND hoặc không có gì hết".

Câu này chứng tỏ được sự lập-chí của Ngài rất 1 à  
kiên-quyết để đem lại sự thành-công trên địa-hạt văn-chương,  
lưu-danh hậu-thế.

Điểm đặc-biệt đáng lưu-ý là từ năm 1814 đến năm 1816  
Ngài đã gởi tác-phẩm là được Hàn-Lâm-Viện Pháp chấm-đầu 4 lần.  
năm 1817, lần thứ năm, thêm một tác-phẩm nữa được chấm đầu. Đó  
là thời-kỳ mà Ngài vừa đi học vừa sáng tác với tài-năng thiên-  
phủ của mình.

Đến tháng 8 năm 1818, ra trường, anh em Ngài cùng với  
mẹ dọn về nơi cư-ngụ mới ở số 18 đường Petits Augustins.

Trên đây chỉ là sự lược-thuật giai-đoạn thứ nhất kể  
từ năm 1802-1818 tức là lúc thiếu-thời của Ngài. Tuy là một  
đứa trẻ mới hơn 10 tuổi nhưng Ngài đã gây được tiếng vang đối

với hầu hết các giới các nước Pháp thời bấy giờ. Người ta chẳng tiếc lời ca-ngợi đồng-thời còn tỏ ý thần-phục và hâm-mộ Ngài trên địa-hạt văn-chương ...

X<sup>X</sup>X

## II. - SỰ-NGHIỆP VĂN-CHƯƠNG VÀ BƯỚC ĐƯỜNG DANH-DỰ ...

Đây là giai-đoạn mà cũng là thời-kỳ thứ hai của thi văn-hào VICTOR HUGO (1818-1827).

Năm 1818, người ta thấy Ngài bắt đầu học luật nhưng lại bỏ khoa này vào năm 1820. Có lẽ sự tiên-định của Ông-trên đã khiến như vậy. Ngài tiếp-tục sáng-tác văn thi và sự-nghiệp văn-chương càng ngày càng thêm khởi-sắc, chúng tỏ tất cả những gì gọi là lỗi-lạc phi-thường ...

Tháng 2 năm 1819, Hàn-lâm Thi-xã Viện ở Toulouse, một viện được thành-lập từ thế-kỷ thứ 14, đã long-trọng trao giải-thưởng "KIM-HUË" trong một cuộc thi đặc-biệt mà chính Ngài là người duy-nhất chiếm được với hai đoạn-thi được chấm đậu tựa đề "Rétablissements de la Statue d'Henri IV" và "Vierges de Verdun". Đây là một trường-hợp mà ai cũng cho là phi-thường, đặc-biệt và hiếm có. Hai tác-phẩm này được Ngài sáng-tác vào cuối năm 1818.

Đến tháng 5 năm 1819, một thi phẩm khác của Ngài tựa đề "Avantages de l'enseignement mutuel" lại chiếm được giải - thưởng của Hàn-lâm-viện Pháp.

Tháng 9 năm 1819, Ngài đã cho xuất-bản một tập thơ mỏng, không đề tên tác-giả, tựa đề "Le Télégraphe".

Đến cuối năm tức là vào tháng 12 năm 1819, N Ngài chủ-trương tờ Bản Nguyệt-san mang tên là "Conservateur Littéraire", mỗi tháng ra hai kỳ liên-tiếp cho đến ngày 31 - 3-1821 mới đình-bản.

Trong năm 1820, các tác-phẩm như: "Moïse sur le Nil" "Sur la mort du duc de Berry" và "Bug-Jargal" đều được xuất-bản. Những tác-phẩm này Ngài đã viết hồi năm 1819 và đã có đăng trong tờ Conservateur littéraire.

(Còn tiếp....)

C / U Y N - H O A     Đ À I - Đ Ạ O

LỄ HỘI-YÊN ĐIỀU-TRÌ THÁNG 8 NAM MẬU-TUẤT (1958)

Hội-Yên Trung-Thu vẻ mỹ-miêu,  
Phước linh nhẹ phát đẹp cung Diêu.  
Quỳnh-hoa đua nở chào Tiên-nữ,  
Sanh-chúng đồng vui trời khúc thiều.  
Nguyện Phật ban ân nhà nước thanh,  
Cầu trời bố đức nghiệp căn tiêu.  
Năm châu sớm dứt ngòi binh lửa,  
Chung hưởng tình thương mỗi Đạo diu.

X  
X X

LỄ THIÊN-TÂM

Đ Ǻ - S A N H

Đã trót sanh ra giữa cảnh đời,  
Nhìn xem sự thế đồng trò chơi.  
Sang hèn vinh nhục thay liền đó,  
Lợi lộc buồn vui đổi mây hồi.  
Nương tục giữ cho lòng tinh-mẫn,  
Gieo nhân cố tạo cảnh nhân thời.  
An-bản lạc-đạo tâm không mối,  
Trí định thần an hợp lẽ trời.

T Ử - T R Ư Ớ C

X  
X X

TÒA-THÁNH TÂY-NINH.

Giữa thì bửu-điện trước rừng xanh,  
Tòa-Thánh Tây-Ninh chiếu điện lành,  
Chấn cấp tượng-trưng cơ giải-thoát,  
Ba đài thể hiện sắc tinh-anh.  
Lôi-âm-tự đổ vào tu-niệm,  
Bạch-Ngọc-kinh dây gọi kính thành.  
Thờ Đức Chí-Tôn ngôi Chúa-tể,  
Cầm-quyền hóa-đục cả quần-sanh.

Manh Thu Giáp-Dần.

HUỆ-PHONG.

I) - TIN TÒA-THÁNH:

Ngày 25 tháng 7 Giáp-Dần (DL, 11-9-1974), Viện Đại-học Cao-Đại có tổ-chức cuộc tiếp-tân, tiễn cựu Viện-trưởng. Buổi tiệc diễn ra vào lúc 12 giờ với sự hiện-diện của Ngài HIỂN-PHÁP Chương-quản Hiệp-Thiên-Đại, Ngài Khai-Đạo, Bảo-Đạo, quý Ngài Thượng, Ngọc Đầu-sư, Qu. Thái, Thượng, Ngọc Chánh Phối-sư, một số Chức-sắc Hiệp-Thiên, Cửu-Trùng, Phước-Thiên, quý Ngài Tân và cựu Viện-Trưởng Bảo-Học-Quân Nguyễn-văn-Lộc và Giáo-sư Nguyễn văn-Trưởng, quý vị Khoa-Trưởng và Giáo-sư Giảng huấn.

Qua phần tiệc vừa dứt, Ngài Khai-Đạo HTĐ. Chủ-tịch Hội-Đồng Quản-Tri Viện Đại-Học Cao-Đại đứng lên giới-thiệu vị Tân và cựu Viện-Trưởng. Ngài nói lên sự biết ơn của Ngài đối với vị Viện-Trưởng qua một năm điều-hành công-việc Viện được tiến-triển khả-quan, cùng sự phụ giúp của quý vị Khoa-trưởng và Giáo-sư trong lúc Ngài bệnh phải nằm điều-trị, Ngài đã đề-cập đến chữ HÒA là phương hay để thành-công trong mọi lãnh-vực. Ngày nay vì hiện-tình phải có sự thay đổi Viện-trưởng, mà vị Tân Viện-trưởng là Ngài Bảo-Học-Quân là một Chức-sắc Hiệp-Thiên Đại. Ngài cũng nói lên lúc khởi đầu thành-lập Viện Đại-học Cao-Đại, Ngài Bảo-Học-Quân đã giúp đỡ cộng thêm sự giúp đỡ của Hội-Thánh lương-dài nên Viện Đại-Học mới được thành-hình như ngày nay. Ngài tin rằng với tài đức của Ngài Tân Viện-Trưởng sẽ giúp cho Viện Đại-Học Cao-Đại ngày càng mở mang bành-trướng.

Kế đến, Ông Nguyễn Viện-Trưởng NGUYỄN-VAN-TRƯỜNG đứng lên trình bày trong một năm cầm-quyền Viện-Trưởng. Ông nói lên với quý vị Giáo-sư, trong một năm trách-nhiệm của Ông, vì phận-sự phải đơn-độc khắc-khê trong việc điều-hành giảng-huấn xin quý vị tha-thứ bỏ qua cho. Ông đã cảm ơn Ban Giảng-sư và Ban Điều-hành đã giúp Ông làm nhiệm-vụ trong một năm cầm-quyền Viện-trưởng.

Tiếp theo, Ông Tân Viện-Trưởng đứng lên tri-ân Hội - Thánh đến dự bữa tiệc hôm nay, Ông long-trọng tuyên-bố là sẽ đem hết khả-năng kinh-nghiệm để phục-vụ cho Đạo nói riêng, cho tương-lai sinh-viên mầm non của đất nước nói chung, Ông vẫn biết với phận-sự quá khó-khăn là năm nay, thí-sinh đậu phần hai

trên 40.000 người, với sĩ-số này Đại-học công không đủ chứa, nhưng theo Ông hiểu thì có nhiều Đại-học mới sẽ ra do số vốn đại tư-bản và ngoại-quốc bỏ ra tài-trợ và nhiều nhân-vật có quyền-thế với chánh-phủ đứng tên.

Tỉnh Tây-Ninh là tỉnh cùng giáp-giới, nên số sinh-viên chỉ lấy được ở tỉnh Tây-Ninh vừa nửa tỉnh Hậu-nghĩa là cùng. Và lại, sự an-ninh của tỉnh này qua báo-chỉ là tỉnh bị đe dọa nên gia-đình cũng như sinh-viên ít dám ghi tên học. Mặc dù vậy Ông vẫn cố-gắng đem hết khả-năng canh-tân giáo-duc để sinh-viên càng tiến chỗ không chú-trọng đến hình dáng bề ngoài, thà tiến chậm từ bước nó căn-bản hơn là nhảy vọt mà không chu-đáo.

Ông tự-tin quý vị Giảng-sư sẽ giúp đỡ Ông trên lương tâm chức-nghiệp và Hội-Thánh sẽ giúp đỡ với số tín-đồ trên hai triệu.

Sau hết, Ngài HIẾN-PHÁP thay mặt Hội-Thánh Lương-Đài có lời cảm ơn Ngài Khai-Đạo đã có công trong việc thành lập Viện Đại-Học là một kỳ-công, từ khoảng không làm nên có hình-tượng, đã ba năm qua. Ngài cũng đề lời cảm ơn Ông N. Viện-Trưởng và Ban Giảng-sư đã giúp đỡ Viện Đại-Học trong mấy năm qua.

Ngài đặt niềm-tin hoàn-toàn nơi sự hay, khéo của vị Tân Viện-Trưởng là Ngài Bảo-Học-Quân sẽ đem lại sự vẻ-vang vinh-quang cho Viện Đại-Học Cao-Đài.

Bữa tiệc kết-thúc vào lúc 01giờ40 chiều cùng ngày./-

..

## II)- AI-TÍN:

### VI GIÁO-HỮU THƯỢNG-GIÁC-THANH QUI-VỊ:

Vị Giáo-hữu THƯỢNG-GIÁC-THANH (Lê văn Giác), sanh năm 1906 tại làng Ích-thạnh, tỉnh Gia-định, nhập-môn năm Canh-nghọ 1930, đã qui-vị vào lúc 09 giờ ngày mùng 3 tháng 8 Giáp-Dần (D1, 18/9/1974), hưởng-thọ 68 tuổi.

Vào lúc 10 giờ ngày mùng 4, Hội-Thánh di linh-cửu cố Giáo-hữu vào Báo-Ân-Tử để vào lúc 14 giờ hành lễ Tế-điện, Cầu-siêu, chèo-hầu theo hàng-phẩm Giáo-hữu.

Vào lúc 09 giờ ngày mùng 5, Linh-cử được di lên Đền-Thánh, tại đây Ngài Khai-Đạo Hiệp-Thiên-Đài hành-pháp độ-thăng và Ông Phụ-thống Lai-viện tuyên-dương công-nghiệp hành-đạo và đề lời phân-ưu cùng tang-quyển, trước khi đưa đến Cục-lạc Thái-bình an-táng vào lúc 11 giờ cùng ngày./-

..

VI CHÍ-THIỆN NGUYỄN-VĂN-THÂM QUI-VỊ:

Vị Chí-Thiện Nguyễn văn THÂM qui-vị vào lúc 18 giờ ngày mùng 5 tháng 8 Giáp-Dần (DL, 20/9/1974) tại tư-gia, hưởng thọ 71 tuổi.

Vào lúc 08 giờ ngày mùng 7, Hội-Thánh di Linh-cử cố Giáo-hữu vào Báo-Ấn-Tử để vào lúc 14 giờ hành-lễ Tế-điện, Cầu-siêu, Chèo-hầu theo hàng phâm Chí-Thiện.

Vào lúc 08 giờ ngày mùng 8, cử-hành lễ di-quan lên Đền-Thánh. Tại đây, Ngài Khai-Đạo hành-pháp độ-thăng và Ông Thượng-thống Lai-viện Phước-thiện tuyên-dương công-nghiệp hành-đạo và ngỏ lời phân-ưu cùng tangquyển.

Sau đó, Linh-cử cố Chí-thiện được đưa đến Cục-lạc Thái-bình an-táng vào lúc 11 giờ cùng ngày./-

..

III)- TIN-NGẮN

LỄ HỘI-YẾN NẠM GIÁP-DẦN:

Theo chương-trình LỄ HỘI-YẾN NẠM GIÁP-DẦN Hội-Thánh vừa ban-hành, cuộc lễ năm này cũng y như năm Quý-sửu vừa qua. Được cử-hành trong hai ngày Rằm và 16 tháng 8 Giáp-dần (DL, 30/9 và 01/10/1974).

Mời quý độc-giả đón đọc bản-tin chi-tiết về cuộc lễ nơi số Thông-Tin 108 sẽ phát-hành vào ngày 25 tháng 8 Giáp-Dần (DL, 10/10/1974).

---/---

---HỘI-THÁNH KIỂM-DUYỆT NGÀY---  
28 th 7 và 08 th 7 Giáp-Dần  
(DL, 11, 23 / 9 / 1974).

II) ANH-SÁCH QUÝ VI AN-NHÂN " THÔNG-TIN " (tt)

6.973)-	Trần-Công-Miêng		160 tờ
4)-	Võ văn Thắng		400 "
5)-	Ng. văn Huỳnh	Giáo-thiện	120 "
6)-	Ng. văn Sở	BCH. TỈNH Hội Tây-Ninh, c. CSCD	400 "
7)-	Thái-Lai-Thanh	GH.KC. Phó-tế - Phong-dinh	200 "
8)-	Ng. văn Diệp	HT. Hòa-ân, đệ 2	80 "
9)-	Liêm Tài Chánh		120 "
6.980)-	Phạm văn Nương	Long-hoa kim bấm	3 hộp
1)-	Huỳnh văn Nhã	Đệ 3	400 tờ
2)-	Thượng-Hồ-Thanh	LS. Dầu-phận đệ 14	200 "
3)-	Cao Tài-Niêm	Hiệu-trưởng tr. Ninh-phước	120 "
4)-	Phan văn Lý	Đông Y-sĩ, đệ 5	120 "
5)-	Dương văn Vững	Tả-lý thợ hồ	200 "
6)-	Trần-công-Danh	Hiền-tài, đệ I	400 "
7)-	Lê văn Thủ	C. Chánh-trị-sự	200 "
8)-	Võ văn Mĩ	Đệ 7	200 "
9)-	Giang-văn-Hùng	Đệ I	40 "
6.990)-	Ng. văn Tổng	C.CTS. Đệ I	80 "
1)-	Đoàn Ngọc Hoa	Hiệu buôn xe đạp Tấn-Thành	200 "
2)-	Ng. văn Bành	Hiền-sĩ, đệ I	200 "
3)-	Đình Ngọc Anh	Thường-gia, đệ 7	200 "
4)-	Ng. văn Bình	Tiệm điện Hồng-Lạc	400 "
5)-	Trần Tấn Thường	Công Kỹ-nghệ Hưởng-phước	200 "
6)-	Ng. văn Mốt	C.CTS. Đệ 7	40 "
7)-	Lê thi Chợt	Nhà may Lê Phát, cửa số 2	40 "
8)-	Phan Tấn-Thành	Cư-xá Đô-thành Saigon	400 "
9)-	Huỳnh văn Trại	Đệ I	400 "
7.000)-	Lê Ngọc-Khai	Hiền-tài, Hiệp-Ninh	200 "
1)-	Thượng-Hưởng-Thanh	GH. KCD. Phú-bồn	400 "
2)-	Võ văn Hiền	Thợ hồ	40 "
3)-	Thượng-Dương-Th.	Giáo-hữu Hàm-phẩm	80 "
4)-	Ngọc-Hồ-Thanh	LS. Ban Trật-tự	40 "
5)-	Huệ - Phong	Cơ-quan Phát-Thanh, kim-bấm	30 hộp.
6)-	Bùi thi Mỹ	Sài-gòn	350 tờ
7)-	Huỳnh Hòa-Bình	Long-tân, đệ 5	300 "
8)-	Ng. Hữu-Thả, Phùng văn Chúc	Gò-công	500 "
9)-	Dư-Kim-Đỉnh,	Đệ Ngũ	80 "
7.010)-	Lê Phước-Hậu	Từ-thành, đệ 7	80 "

(còn tiếp .....).

Đính-chính:

TT.106. tr.12, dòng thứ 30. xin đọc: Bà Quả-phụ  
 Trung-Tá HỒ-KHÁNH-VÂN thay vì Nguyễn Khánh-Vân./-